TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 28-02-2025

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đực - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thị N, Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê ; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không (tại phiên tòa khai phật giáo); Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn G và con bà Nguyễn Thị P; Có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/4/2024, Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng và hình phạt bổ sung tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 330.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 09/7/2024; Tạm giữ, tạm giam: Không; Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:* Lê Thị Ngọc Q (có mặt), Phan Thị N1 (vắng mặt), Lê Thị T (vắng mặt), Lê Thị T1 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/4/2024, Võ Thị N bị Công an xã T, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi

đánh bạc trái phép được, thua bằng tiền hình thức bài tứ sắc, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Tiếp tục đến khoảng 13 giờ ngày 05/11/2024, Võ Thị N cùng với Lê Thị Ngọc Q, Phan Thị N1, Lê Thị T1 tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hình thức bài tứ sắc tại nhà bà Lê Thị T thuộc ấp T, xã T, huyện H cách thức như sau mỗi người chơi một tụ, mỗi một ván (bàn) bài nếu người chơi tới (thắng) chơn thì 03 người (03 tụ) chơi còn lại chung cho người tới mỗi người 5.000 đồng, nếu tới quan thì chung 10.000 đồng. Có khoảng 10 ván diễn ra, Võ Thị N mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, không nhớ bao nhiêu ván thắng thua, còn lại 150.000 đồng (thua 50.000 đồng), ván bị bắt quả tang chưa phân thắng thua thì bị Công an xã T bắt quả tang. Xét thấy, có dấu hiệu tội phạm nên Công an xã T chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 01 bộ bài tứ sắc (đang sử dụng để đánh bạc), 33 bộ bài tứ sắc (chưa qua sử dụng), 01 chiếc chiếu (đã qua sử dụng) để phục vụ cho việc đánh bạc là của Lê Thị T;

+ Tiền Việt Nam 331.000 đồng, thu trên chiếu bạc là của Lê Thị T1;

+ Tiền Việt Nam 1.060.000 đồng (trong đó của Võ Thị N 150.000 đồng, Lê Thị Ngọc Q 70.000 đồng, Phan Thị N1 680.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, 160.000 đồng của Lê Thị T có được từ việc tổ chức đánh bạc, đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Cáo trạng truy tố số 69/CT-VKSHN 04/CT-VKSHN ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự đã truy tố bị cáo Võ Thị N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo về Tội đánh bạc là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự về việc truy tố bị cáo Võ Thị N về tội danh đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Thị N phạm tội đánh bạc. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N2 từ 03 (ba) đến 05 (năm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 1.391.000 đồng;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ sắc, 01 chiếc chiếu (đã qua sử dụng), 33 bộ bài tứ sắc (chưa qua sử dụng).

Đối với Lê Thị Ngọc Q, Phan Thị N1, Lê Thị T1 có hành vi tham gia đánh bạc được thua bằng tiền trái phép dưới hình thức tứ sắc nhưng số tiền đặt cược không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; và đối với Lê Thị T sử dụng nhà (thuộc quyền sở hữu) tổ chức đánh bạc trái phép, thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, N1, T1, T.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với Cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc chưa đủ định lượng từ 5.000.000 đồng để cấu thành tội đánh bạc theo quy định, nhưng bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này. Trong thời gian chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện thái độ coi

thường pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Đánh bạc không chỉ gây thiệt hại về kinh tế cá nhân mà còn tạo vòng xoáy nợ nần, khiến nhiều người lún sâu vào vi phạm pháp luật, kéo theo hệ lụy như bạo lực gia đình, trộm cắp, lừa đảo, làm mất ổn định trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê, điều kiện kinh tế không ổn định, số tiền đánh bạc không lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[10] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Những vấn đề khác Cáo trạng không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị N phạm Tội đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Võ Thị N 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 1.391.000 đồng;

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tứ sắc, 01 chiếc chiếu (đã qua sử dụng), 33 bộ bài tứ sắc (chưa qua sử dụng).

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và Biên lai thu tiền số: 0002142 cùng ngày 14 tháng 01 năm 2025.

3. Về án phí, căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Thị N chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 02 năm 2025).

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quốc Bình